

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày 25 - 7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Bà Phạm Thị Diệu Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bằng Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn K1**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1997; Nơi thường trú: Xóm B, xã M, thành phố P, tỉnh T; Nghề nghiệp: Nhân viên công ty Cổ phần đầu tư và thương mại Thái Nguyên; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K và bà Phạm Thị L; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. (Có mặt).

- Bị hại: Bà Phan Thị T, sinh năm 1949 (đã chết).

Người đại diện của bị hại: Ông Nguyễn Phương N, sinh năm 1976; Trú tại: TDP P, phường C, thành phố S, tỉnh T; (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971; Trú tại: TDP P phường C, thành phố S, tỉnh T. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17^h 20 phút ngày 04/02/2024, Nguyễn Văn K1 (có giấy phép lái xe mô tô hạng A2, số 190151009989, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 21/8/2023), K1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu KAWASAKI, màu sơn xanh, Biển kiểm soát (BKS) 20A1 - 012.05 đi từ nhà ở xóm B, xã M, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên đi theo đường Quốc lộ 3, hướng Hà Nội -> thành phố Thái Nguyên. Khi đến Km48+900, thuộc địa phận Tổ dân phố (TDP) Phố Mới, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, do không làm chủ tốc độ, không chấp hành biển cảnh báo nguy hiểm, không nhường đường cho người đi bộ qua đường tại nơi có vạch kẻ đường cho người đi bộ nên đã đâm va vào khung bên trái xe đạp do bà Phan Thị Th (sinh năm 1949, trú tại: TDP P, phường C thành phố S) đang đi bộ, dắt sang đường. Hậu quả bà Phan Thị T ngã ra đường và được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C -Thái Nguyên nhưng đến khoảng 23h00' cùng ngày thì tử vong; xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Sau khi vụ án xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ xe mô tô BKS 20A1- 012.05 và xe đạp nhãn hiệu TAMTAM city; kiểm tra các phương tiện và trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết đối với bà Phan Thị T

** Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:*

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là Km số 48 +900, Quốc lộ 3, thuộc địa phận TDP Phố Mới, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có dải phân cách cố định phân chia đường thành hai chiều hướng Hà Nội ->Thái Nguyên và ngược lại. Vị trí xảy ra tai nạn là phần đường Hà Nội -> Thái Nguyên, rộng 8,35m, ở giữa có vạch sơn đứt quãng, màu trắng chia chiều đường thành hai làn đường xe chạy.

Quá trình khám nghiệm thống nhất lấy cột mốc Km 49 làm mốc cố định và lấy mép đường bên phải chiều Hà Nội -> Thái Nguyên làm đường chuẩn đo đến các vị trí, dấu vết trên hiện trường (*cột mốc số 49 nằm trên dải phân cách cố định, được ký hiệu số 6*).

Việc đánh số thứ tự vị trí phương tiện, dấu vết trên hiện trường như sau:

Vị trí (số 1) là vết cà trượt trên mặt đường có chiều hướng Hà Nội -> Thái Nguyên, có chiều dài 23,10m. rộng 0,02m. Đo điểm đầu vào mép đường chuẩn là

6,45m, điểm cuối vết cà nằm tại đế chân bên trái xe mô tô BKS 20A1- 012.05, cách mép đường chuẩn là 7,60m.

Vị trí (số 2) trên hiện trường là vết máu khô, có diện tích (0,07 x 0,05)m. Tâm vùng máu cách mép đường chuẩn là 5,52m, cách điểm đầu vết cà ký hiệu (số 1) là 2,40m.

Vị trí (số 3) trên hiện trường là vết mài trượt bám dính vật chất màu xanh, nằm trên mặt gờ bê tông dải phân cách cố định phía phần đường Hà Nội → Thái Nguyên dài 17,80m. Điểm đầu cách mép đường là 8,35m, điểm cuối cách mép đường là 8,35m, cách đầu trục bánh sau bên phải xe mô tô BKS 20A1 - 012.05 là 0,7m. Dấu vết có chiều hướng Hà Nội → Thái Nguyên, rộng 0,05m.

Vị trí (số 4) trên hiện trường là xe mô tô BKS 20A1 - 012.05 nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường 7,60m, đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường là 7,50m, đầu trục bánh trước cách cột mốc Km49 có số đo là 73,50m. Đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Hà Nội.

Vị trí (số 5) là chiếc xe đạp nằm đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng Thái Nguyên, đuôi xe hướng Hà Nội. Đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường là 6,12m, cách đầu trục bên phải xe (số 4) là 2,0m. Đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường là 6,30m.

Cách điểm đầu vị trí (số 1) về hướng Hà Nội là 4,25m là vạch sơn người đi bộ qua đường, trên mặt đường rộng 3,07m.

Cách mép vạch sơn người đi bộ qua đường về phía Hà Nội 1,95m là lối mở của dải phân cách cố định rộng 15,20m, trên đầu lối mở về 2 hướng Thái Nguyên và Hà Nội đều có biển báo cấm đi ngược chiều.

Cách điểm đầu vị trí (số 1) về phía Hà Nội 30,6m là biển báo chỉ dẫn (người đi bộ qua đường I432B) và biển chỉ dẫn quay đầu xe (I 409). Nằm trên hàng lang đường, cách mép đường chuẩn là 2,7m.

Cách vị trí (số 6) về phía Hà Nội là 73,4m là biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (biển w207B) nằm trên hàng lang đường, cách mép đường chuẩn là 2,7m. Phần mặt đường tương ứng với vị trí này có các gờ giảm tốc.

Tại vị trí lối mở dải phân cách cố định phần đường Thái Nguyên → Hà Nội là ngõ đi vào chùa Cải Đan (Bút lục 29 - 40).

** Kết quả khám nghiệm các phương tiện xác định:*

Xe mô tô BKS 20A1 - 012.05, chủ xe mang tên Nguyễn Văn K1, chúng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 20000394, do Công an xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 18/7/2023, kết quả xác định: Nhựa kính chắn gió trước đầu xe vỡ hư hỏng hoàn toàn có kích thước (40x25) cm. Gương chiếu hậu bên trái xe bị xe bị gãy cong tay gương. Ốp nhựa đầu xe bên trái có vết mài trượt kích thước (17x40)cm, chiều hướng từ trước về sau bẹp lõm so với vị trí ban đầu 3cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 81 cm. Cánh yếm bên trái trượt

xước nhựa kích thước (35x10)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 70 cm. Đầu tay lái bên trái xe bị mài trượt kim loại kích thước (3x2)cm, chiều hướng từ trước về sau, đầu ống nhựa (ống bảo vệ máy) bị mài trượt kích thước (5 x 2,5)cm, chiều hướng từ trước về sau. Ốp nhựa sườn xe phía sau, bên trái bị mài trượt kích thước (14 x 7)cm, hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới.

Xe đạp nhãn hiệu TAMTAM city, loại xe nữ, màu sơn trắng của bị hại Phan Thị T, xác định: Tay lái bên trái xe bị cong vênh từ trái qua phải, từ ngoài vào trong; giỏ hàng phía trước xe bị bẹp méo hư hỏng, bật khỏi giá đỡ. Càng trước xe bị cong vênh từ phải qua trái, bật khỏi trục bánh xe. Đầu tay lái bên phải xe có vết mài trượt nhựa kích thước (1x2)cm, chiều hướng từ phải qua trái. Đầu bàn đạp bên phải xe có vết trượt nhựa kích thước (2 x 4)cm. Khung xe bị vênh cong, mặt bên trái thân khung xe có vết mài trượt sơn bám dính vật chất màu đen kích thước (15 x 3,5)cm. Điểm gần nhất cách mặt đất 22cm, cách trục giữa xe 7cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 433/KLGĐTT - KTHS ngày 13/3/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

Bà Phan Thị T bị đa chấn thương, gãy xương cẳng tay trái, gãy xương cẳng chân trái, chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn bên trái, dập rách phổi hai bên, chảy tụ máu trong khoang ngực, chấn thương bụng kín, chảy máu trong ổ bụng gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn dẫn đến chết.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn K1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 20A1- 012.05 và xe đạp nhãn hiệu TAMTAM. Quá trình điều tra, xét thấy không cần thiết phải tạm giữ nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu để quản lý, sử dụng. Đối với 01 giấy phép lái xe số 190151009989 do sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp cho Nguyễn Văn Kỳ được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn K1 đã thỏa thuận, bồi thường thiệt hại về tính mạng, tài sản đối với gia đình bị hại số tiền là 108.000.000 đồng. Đại diện bị hại là anh Nguyễn Phương N (sinh năm 1976, trú tại: TDP Phố Mới, phường Cải Đan, thành phố Sông Công) có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo K1. Về thiệt hại của chiếc xe đạp, anh N không yêu cầu đề nghị gì.

Tại cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố

bị cáo Nguyễn Văn K1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K1 từ **12 đến 15** tháng tù cho hưởng án treo; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 190151009989 do sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 21/8/2023.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là không oan, đúng người, đúng tội.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình và vô cùng ăn năn hối cải, xin được hưởng mức án thấp nhất, sớm được hoà nhập với xã hội để không bị mất những quyền lợi của công dân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 04/02/2024, Nguyễn Văn K1 (có giấy phép lái xe hạng A2) điều khiển xe mô tô BKS 20A1 - 012.05 đi theo đường Quốc lộ 3, chiều Hà Nội -> Thái Nguyên, khi đi đến Km48+900, thuộc địa phận TDP Phố Mới, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Do không giảm tốc độ, không chấp hành hệ thống biển báo giao thông đường bộ tại nơi có vạch kẻ đường cho người đi bộ nên đã đâm vào phía khung xe bên trái của xe đạp do bà Phan Thị T đang dắt sang đường. Hậu quả làm bà Thìn bị thương dẫn đến tử vong tại Bệnh viện.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn K1 đã vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 11 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ (quy định cụ thể tại khoản 1, 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ

trưởng bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng) cụ thể quy định như sau:

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.

...

4. Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.

Điều 12. Tốc độ và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ chạy xe trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình....;

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ (Thông tư 31)

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

....

6. Khi có người đi bộ.....qua đường.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn K1 đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật như sau:

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết 01 người; ...”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: bị cáo K1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn, trật tự công cộng và sức khỏe, tài sản của người tham gia giao thông được pháp luật bảo vệ.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; được gia đình bị hại chia

sẽ, cảm thông và xin miễn, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực nhận thức nhưng không chấp hành các quy định khi tham gia giao thông đường bộ, phạm tội với lỗi vô ý, gây hậu quả làm thiệt hại tính mạng của người khác. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét thấy biện pháp cải tạo, mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và phía gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 108.000.000 đồng. Nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 190151009989 do sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 21/8/2023.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” .

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K1 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K1 cho Ủy ban nhân dân xã M thành phố P, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo K1 có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại (Đã bồi thường xong số tiền **108** triệu đồng)

3. Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 190151009989 do sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 21/8/2023.

4. Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xét xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Cơ quan THAHS TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, đại diện bị hại, người TGTG khác;
- Lưu: HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thùy Dung

